

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 303/2025/TLST - DS ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Công ty cổ phần S Có Ngay. Địa chỉ trụ sở: Số A, đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là phường T, tỉnh Nghệ An). Người đại diện theo pháp luật: Ông Kanokwatpaisal N - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn:

Ông Đặng Minh Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Số D, đường N, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố G, phường P, tỉnh Vĩnh Long) - Chức vụ: Nhân viên.

- Bị đơn:

Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số A, ấp M, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt hợp đồng cầm cố ngày 08/02/2025 giữa bên nhận cầm cố là Công ty cổ phần S - Chi nhánh B 1 với bên cầm cố là ông Nguyễn Minh T.

Ông Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần S Có Ngay số tiền tính đến hết ngày 03/9/2025 tổng cộng là 15.269.616đ (mười lăm triệu, hai trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm mười sáu đồng); trong đó: nợ gốc là

10.496.075 đồng; lãi trong hạn là 577.284 đồng; lãi quá hạn là 288.642 đồng; phí quản lý hồ sơ là 262.616 đồng; phí hao mòn và bảo dưỡng khi mượn xe là 2.910.616 đồng; phí thanh lý trước hạn là 734.616 đồng. Ghi nhận Công ty cổ phần S Có Ngay không yêu cầu tính lãi từ ngày 04/9/2025 đến ngày Tòa án giải quyết xong vụ án.

Ngay sau khi ông Nguyễn Minh T thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền thì Công ty cổ phần S có nghĩa vụ trả lại bản chính Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số xe: 71AA-230.65 cho ông Nguyễn Minh T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí:

Ông Nguyễn Minh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 382.000đ (ba trăm, tám mươi hai nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần S Có Ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 382.000đ (ba trăm, tám mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007958 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm My